

ĐỊNH HƯỚNG ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ĐÁP ỨNG ĐỔI MỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

TS. Vũ Tuấn Anh¹; TS. Nguyễn Thị Hà²; PGS.TS. Lê Trường Sơn Chấn Hải³

Tóm tắt: Nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Giáo dục thể chất và chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất trong các trường Đại học sư phạm, từ đó đổi mới chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất trong các trường sư phạm đáp ứng đổi mới giáo dục phổ thông.

Từ khóa: chương trình, đào tạo, giáo viên, đại học sư phạm, giáo dục thể chất, đổi mới, giáo dục phổ thông, 2018

Summary: The study focuses on the 2018 high school Physical Education curriculum and the teacher training programs for Physical Education in pedagogical universities. The aim is to bring about innovations in the training of Physical Education teachers in pedagogical institutions, ensuring alignment with the changes in general education.

Keywords: curriculum, training, teachers, pedagogical university, physical education, innovation, general education, 2018.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, ngày 28/11/2014, Quốc hội đã ban hành nghị quyết số 88/2014/QH13 quy định mục tiêu đổi mới: “Đổi mới chương trình, sách giáo khoa (SGK) giáo dục phổ thông nhằm tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng và hiệu quả giáo dục phổ thông; kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp; góp phần chuyển nền giáo dục nặng về truyền thụ kiến thức sang nền giáo dục phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hòa đức, trí, thể, mỹ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh (HS)”.

Ngày 26/12/2018, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT về chương trình tổng thể giáo dục phổ thông, trong đó có chương trình tổng thể môn giáo dục thể chất (GDTC) (gọi tắt là chương trình giáo dục phổ thông 2018).

Với quan điểm “Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông trước hết phải đổi mới đào tạo giáo viên (GV) có năng lực đáp ứng yêu cầu của đổi mới chương trình giáo dục phổ thông”. Điều đó đòi hỏi các nhà trường sư phạm phải đổi mới chương trình đào tạo GV dạy môn GDTC cho nhà trường phổ

thông, được biết phải đổi mới cả mục tiêu, nội dung và tổ chức đào tạo.

Từ những nhận định trên, tác giả tiến hành nghiên cứu “**Định hướng đổi mới chương trình đào tạo GV GDTC trong các trường đại học sư phạm đáp ứng đổi mới giáo dục phổ thông**”

Nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu; điều tra - phỏng vấn; toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Những điểm mới của chương trình GDTC 2018 đối với cấp trung học phổ thông

a) Những điểm mới về mục tiêu

Mục tiêu chung: Môn GDTC giúp HS hình thành, phát triển kỹ năng chăm sóc sức khỏe, kỹ năng vận động, thói quen tập luyện thể dục thể thao (TDTT) và rèn luyện những phẩm chất, năng lực để trở thành người công dân phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế, góp phần phát triển tâm vóc, thể lực người Việt Nam; đồng thời phát hiện và bồi dưỡng tài năng thể thao.

Mục tiêu đối với cấp trung học phổ thông : Môn GDTC giúp HS lựa chọn môn thể thao phù hợp để rèn luyện hoàn thiện thể chất; vận dụng những điều đã học để điều chỉnh chế độ sinh hoạt và tập luyện, tham gia tích cực các hoạt động thể dục, thể thao; có ý thức tự giác, tự tin, trung thực, dũng cảm, có tinh thần hợp tác thân thiện, thể hiện khát khao vươn

lên; từ đó có những định hướng cho tương lai phù hợp với năng lực, sở trường, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

b) Những điểm mới về yêu cầu cần đạt

Đối với phẩm chất chủ yếu và năng lực chung: Môn GDTC góp phần hình thành và phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học đã được quy định tại Chương trình tổng thể.

Đối với năng lực đặc thù : Chương trình môn GDTC giúp HS hình thành và phát triển năng lực thể chất với các thành phần sau: năng lực chăm sóc sức khỏe, năng lực vận động cơ bản, năng lực hoạt động TDDT.

- Yêu cầu cần đạt đối với năng lực chăm sóc sức khỏe:

+ Nhận thức rõ vai trò của vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong tập luyện TDDT và thực hiện tốt vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong tập luyện TDDT;

+ Biết lựa chọn chế độ dinh dưỡng phù hợp với bản thân trong quá trình tập luyện và đời sống hằng ngày để bảo vệ, tăng cường sức khỏe;

+ Tích cực tham gia các hoạt động tập thể rèn luyện sức khỏe và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- Yêu cầu cần đạt đối với năng lực vận động cơ bản:

+ Đánh giá được tầm quan trọng của các hoạt động vận động đối với việc phát triển các tố chất thể lực và hoạt động TDDT;

+ Biết lựa chọn các hình thức tập luyện TDDT phù hợp để hoàn thiện kỹ năng vận động, đáp ứng yêu cầu cuộc sống hiện đại;

+ Biết hướng dẫn, giúp đỡ mọi người tập luyện, vận động để phát triển các tố chất thể lực.

- Yêu cầu cần đạt đối với năng lực hoạt động TDDT:

+ Cảm nhận được vẻ đẹp của hoạt động TDDT và thể hiện nhu cầu tập luyện TDDT;

+ Thường xuyên tập luyện TDDT, biết lựa chọn nội dung, phương pháp tập luyện phù hợp để phát triển các tố chất thể lực, nâng cao thành tích thể thao;

+ Có khả năng giao tiếp, hợp tác với mọi người để tổ chức hoạt động TDDT trong cuộc sống.

c) Những điểm mới về nội dung

Căn cứ vào điều kiện dạy học của địa phương và nhà trường, định hướng cho HS lựa chọn nội dung môn thể thao phù hợp trong số các môn thể thao được sử dụng trong Hội khỏe Phù đồng các

cấp, trong giải thi đấu quốc gia và quốc tế, các môn thể thao truyền thống của địa phương,...: Điền kinh; Thể dục; Bơi; Bóng đá; Bóng chuyền; Bóng rổ; Cầu lông; Đá cầu; Bóng bàn; Võ (Vovinam, Võ dân tộc cổ truyền, Karatedo, Taekwondo,...); Quần vợt; Bóng ném; Khiêu vũ thể thao; Thể dục nhịp điệu; Cầu mây; các môn thể thao truyền thống của địa phương.

d) Những điểm mới về tổ chức thực hiện

- Tạo điều kiện để nhà trường tự chủ về loại hình môn thể thao tự chọn (phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, nhu cầu của HS và biên chế GV của nhà trường)

- Tạo điều kiện để GV và nhà trường tự chủ về kế hoạch dạy học và tổ chức thực hiện nội dung môn học phù hợp với điều kiện khí hậu, thời tiết của vùng miền.

- Tạo điều kiện để GV tự chủ, sáng tạo và sắp xếp thứ tự nội dung và phân phối thời lượng cụ thể cho từng bài học, tiết học.

2.2. Những điểm mới của SGK môn học GDTC

a) Những điểm nổi bật chung của SGK

- Mức độ tiếp cận kiến thức hợp lý, đáp ứng yêu cầu của Chương trình, phù hợp với sức học của đại đa số HS ở tất cả các vùng miền. Đảm bảo sự hài hòa giữa hoạt động hình thành kiến thức, rèn luyện kỹ năng với vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

- Dễ sử dụng, phù hợp với hoạt động tự học của HS, hoạt động dạy học của GV và phối hợp của phụ huynh HS. Sách có độ mở thích hợp, thuận tiện cho việc cập nhật thông tin và bổ sung kiến thức theo vùng miền.

- Được thiết kế theo mô hình hoạt động, góp phần đổi mới phương pháp dạy và học. Tạo điều kiện cho HS học tích cực, chủ động; GV dạy học linh hoạt và sáng tạo.

- Có thiết kế mỹ thuật đảm bảo tính tổng thể, nhất quán và khoa học; đẹp, hấp dẫn, hiện đại, giàu tiện ích và dễ sử dụng.

b) Điểm mới về thực hiện mục tiêu môn học

Thông qua quá trình GDTC:

- Đồng thời hình thành, phát triển ở HS các phẩm chất (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm), năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo) và năng lực cốt lõi của môn học (chăm sóc sức khỏe, vận động cơ bản, hoạt động TDDT);

- Chú trọng trang bị cho HS phương pháp thực

hành các bài tập vận động, phương pháp luyện tập cá nhân, luyện tập nhóm. Coi phát triển năng lực tự học, tự rèn luyện là sản phẩm quan trọng của quá trình GDTC;

- Hình thành, phát triển nhu cầu, thói quen luyện tập TDTT, khả năng lựa chọn và sử dụng môn thể thao phù hợp để luyện tập vì sức khỏe;

- Hình thành và phát triển ý thức trách nhiệm đối với sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng.

c) Điểm mới về nội dung SGK

- *Mục tiêu và yêu cầu cần đạt:* Được cụ thể hoá (về kiến thức, kĩ năng, thể lực và thái độ) theo chủ đề. Ưu tiên phát triển năng lực phối hợp vận động nhằm tăng cường và mở rộng vốn kĩ năng vận động, hình thành khả năng tiếp thu nhanh, có hiệu quả các bài tập vận động mới.

- *Phạm vi, loại hình bài tập vận động:* Phù hợp với khả năng tiếp thu, trình độ thể lực của HS; đảm bảo tính đa dạng, mới lạ, hấp dẫn, gần gũi với hoạt động vận động của lứa tuổi, HS có thể sử dụng để vui chơi, luyện tập hằng ngày; có tác dụng phát triển nhu cầu khám phá, chinh phục giới hạn bản thân, kích thích tính tích cực và nỗ lực trong học tập, rèn luyện.

- *Mỗi kĩ thuật hoặc bài tập vận động được trình bày theo cấu trúc:* Cấu trúc kĩ thuật – cách thực hiện – hình thức tổ chức luyện tập. Nội dung và cách tổ chức các trò chơi vận động luôn gắn liền với mục tiêu, định hướng tác động của chủ đề.

d) Điểm mới về cấu trúc nội dung

- Mỗi cuốn SGK là một môn thể thao.

- Mỗi chủ đề là một loại hình bài tập vận động (có sự khác nhau về mục tiêu, hình thái và cách thể hiện) hướng tới các năng lực đặc thù và yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Nội dung mỗi chủ đề được cấu trúc thành một số bài (không cấu trúc thành từng tiết học).

- Mỗi bài được thiết kế theo trình tự gồm 4 hoạt động: Hoạt động mở đầu, hoạt động hình thành kiến thức mới, hoạt động luyện tập, hoạt động vận dụng, đảm bảo cho HS có thể tự học dưới sự hướng dẫn của GV.

đ) Điểm nổi bật về tổ chức thực hiện

- Tăng tính chủ động của GV và nhà trường, đảm bảo cho chương trình GDTC được thực hiện có hiệu quả, có số tiết thực dạy đạt tỉ lệ cao nhất.

- Nhà trường và GV chủ động:

- + Tổ chức cho HS lựa chọn môn thể thao;

- + Xây dựng tiến trình dạy học, sắp xếp thứ tự

dạy học các chủ đề phù hợp với điều kiện của nhà trường, điều kiện khí hậu và thời tiết của vùng, miền;

- + Cụ thể hoá tiến trình thực hiện các bài học trong từng chủ đề, phân phối nội dung, kế hoạch thực hiện cho từng tiết học trên nguyên tắc: Đảm bảo mạch kiến thức, tính hệ thống của nội dung chủ đề; đảm bảo tính sư phạm, tính hiệu quả của quá trình GDTC;

- + Lựa chọn nội dung, hình thức khởi động (hoạt động mở đầu) phù hợp với nội dung và yêu cầu của tiết học;

- + Lựa chọn, thay thế, bổ sung trò chơi vận động, trò chơi dân gian nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện nội dung của tiết học, bài học;

- + Lựa chọn, sử dụng các trò chơi truyền thống nhằm bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá của địa phương trên cơ sở đảm bảo tính khoa học, tính hiệu quả của tiết học.

- Cấu trúc nội dung cơ bản của mỗi tiết học chỉ bao gồm nội dung của một chủ đề. Việc lồng ghép, sử dụng nội dung của chủ đề khác chỉ mang ý nghĩa là phương tiện nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học của tiết học.

- Môn học có thể được tổ chức thực hiện với nhiều phương án:

- + Các chủ đề và bài học trong một chủ đề được thực hiện nối tiếp nhau (hết chủ đề này tiếp sang chủ đề khác - theo hình thức “cuốn chiếu”);

- + Đồng thời thực hiện hai chủ đề (luân phiên thực hiện các tiết học của hai chủ đề trong mỗi tuần – mỗi tiết một chủ đề);

- + Các chủ đề không nhất thiết phải kết thúc trọn vẹn trong một học kì.

2.3. Thực trạng chương trình đào tạo GV TDTT trong các nhà trường sư phạm

Nghiên cứu thực trạng chương trình đào tạo GV GDTC trong các trường sư phạm chủ chốt tham gia chương trình Etep gồm các trường ĐHSP Hà Nội, ĐHSP Hà Nội 2, ĐHSP Thái Nguyên, ĐH Vinh, ĐHSP Huế, ĐHSP TPHCM, chương trình đào tạo của các trường cơ bản đã được thống nhất, có sự tương đồng với nhau. Tác giả đã tiến hành nghiên cứu về mục tiêu, nội dung và phân phối thời lượng về tổ chức đào tạo GV TDTT trong các nhà trường sư phạm.

Song song với việc nghiên cứu đánh giá trực tiếp chương trình đào tạo, tác giả tiến hành khảo sát 30 giảng viên của các trường tham thực hiện chương trình đào tạo về các nội dung nêu trên, kết quả khảo

Bảng 1. Khảo sát đội ngũ giảng viên về chương trình đào tạo GV TDTT trong các trường sư phạm (n=30)

TT	Nội dung khảo sát	Kết quả đánh giá							
		Rất phù hợp		Phù hợp		Chưa phù hợp		Rất không phù hợp	
		n	%	n	%	n	%	n	%
1	Mục tiêu chương trình đào tạo	1	3,3	15	50	14	46,7	0	0
2	Nội dung chương trình đào tạo	2	6,67	10	33,33	18	60	0	0
3	Phân phối thời lượng đào tạo	1	3,3	9	30	20	66,7	0	0
4	Tổ chức đào tạo	2	6,67	10	33,33	18	60	0	0

sát được trình bày ở bảng 1.

Từ kết quả khảo sát đội ngũ giảng viên tại bảng 1 và nghiên cứu trực tiếp chương trình đào tạo GV TDTT trong các trường sư phạm, tác giả có những đánh giá như sau:

** Thực trạng về mục tiêu*

Nghiên cứu mục tiêu đào tạo trong các nhà trường sư phạm đã trình bày trong chương trình đào tạo của các trường trong đó mục tiêu quan trọng nhất đó là đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho HS.

Tuy nhiên, việc lồng ghép để giải quyết các nhiệm vụ đã đề ra để giải quyết việc rèn luyện các phẩm chất và năng lực chung trong chương trình đã đặt ra còn hạn chế. Chương trình chỉ quan tâm đến phát triển những năng lực có tính chất chuyên sâu, đặc thù của GDTC nhưng chưa quan tâm đến phát triển năng lực chung như: năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp, hợp tác, sáng tạo. Những thiếu sót đó đã hạn chế năng lực của GV khi triển khai hoạt động phát triển phẩm chất và năng lực cho HS.

** Thực trạng về nội dung và phân phối thời lượng*

Nội dung đào tạo theo chương trình hiện nay là đào tạo theo chiều rộng, nhiều môn thể thao được đưa vào chương trình là môn học bắt buộc, tạo cơ hội cho sinh viên sau khi ra trường có thể dạy được môn thể thao tự chọn. Không bàn luận đến những môn thể thao có tính chất chuyên sâu (nâng cao). Các môn thể thao bắt buộc chưa đáp ứng được yêu cầu đào tạo vì căn cứ vào số tiết học cho thấy các môn này chỉ có từ 30-45 tiết. Với số tiết như vậy chỉ đáp ứng dạy ở cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở, nên dạy môn thể thao tự chọn chưa đáp ứng cả về kiến thức, kỹ năng, hình thức tổ chức, phương pháp

giảng dạy. Thực trạng đó cho thấy mâu thuẫn giữa đào tạo GV trong các trường ĐHSP đối với thực tiễn giảng dạy ở phổ thông.

Trong điều kiện đổi mới đào tạo theo hệ thống tín chỉ, đây là điều kiện cơ hội với số tiết ít nhưng dạy được nhiều nội dung. Tuy nhiên, ít tiết nhưng phải đảm bảo được hàm lượng để cung cấp đủ kiến thức, kỹ năng, đặc biệt trong thể thao hoạt động tự học rất cần thiết, những hoạt động tự học luôn gắn với sự chỉ dẫn của thầy, tổ chức dạy học của thầy, đánh giá của thầy; một động tác không thể tự nhìn được, không tự nhận ra được, luôn luôn có sự hỗ trợ, giúp đỡ của thầy.

Thí dụ: Trong huấn luyện thể thao, để nâng cao trình độ, năng lực cho một vận động viên, không chỉ một huấn luyện viên làm được mà phải có một ban huấn luyện: 1 thầy huấn luyện kỹ thuật, 1 thầy chuyên về bài tập thể lực, 1 thầy chuyên về hệ thống các bài tập thả lỏng, hồi phục, 1 nhóm thầy chuyên về chỉ số y-sinh, chế độ dinh dưỡng mới đảm bảo cho công tác huấn luyện. Do đó, 1 thầy tổng hợp không thể giải quyết được tổng hòa các nhiệm vụ đó.

Trên cơ sở phân tích nội dung và phân phối thời lượng trong nội dung chương trình đào tạo của các trường ĐHSP, đào tạo GV GDTC chưa phù hợp hay nói đúng hơn là chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

** Thực trạng về tổ chức đào tạo.*

Nghiên cứu về tổ chức đào tạo cho thấy: Tổ chức đào tạo trước đây là thầy dạy - trò nghe

Hiện nay là thầy dạy - trò tiếp thu trên tinh thần tự học và rèn luyện

Việc tổ chức đào tạo đó hiện nay mới chỉ dạy trên

lớp, học trên lớp về kỹ thuật là chính, chưa quan tâm một cách đầy đủ như:

- Trang bị hệ thống kiến thức;
- Trang bị hệ thống phương pháp;

- Trang bị hệ thống phương pháp và cách thức tổ chức dạy học theo hướng đổi mới đặc biệt theo hướng phát triển năng lực.

Dạy học theo hoạt động, trước đây đã được tổ chức nhưng được hiểu theo nghĩa đen về tổ chức dạy học theo hoạt động: Thầy nói – trò làm và trò phải làm được. Tuy nhiên, các hoạt động đó chỉ là hoạt động về kỹ năng của nội dung hoạt động của môn thể thao, chưa có kỹ năng về tổ chức, chưa có kỹ năng về phương pháp, chưa có kỹ năng về các hình thức phối hợp và tích hợp các mục tiêu và phẩm chất, đặc biệt trong nghiệp vụ sư phạm, khi truyền thụ cho sinh viên về nghiệp vụ sư phạm. Nghiên cứu chương trình cho thấy khi sinh viên ra trường, chưa biết dạy cái gì, phần lớn là tự học, tự rút kinh nghiệm, không có nền tảng. Điều đó cho thấy sinh viên không được trang bị đầy đủ về các hình thức tổ chức dạy học. Điều đó cho thấy nghiệp vụ sư phạm là phải rèn luyện cho HS cái gì? Phải đi vào trọng tâm. Về phương pháp kiểm tra, đánh giá, phải dạy cho sinh viên cách ra đề, cách thức hoạt động kiểm tra đánh giá, dạy nội dung kiểm tra đánh giá, nội dung cách đánh giá, nội dung đánh giá tích hợp với các nội dung khác. Những vấn đề nghiên cứu trên cho thấy đây chính là cái thiếu của chương trình.

2.4. Định hướng đổi mới chương trình và tổ chức đào tạo GVTDTC trong các nhà trường sư phạm trước yêu cầu đổi mới của chương trình GDTC 2018

Kết quả nghiên cứu thực trạng chương trình đào tạo GV GDTC cho cấp trung học phổ thông tại các trường ĐHSP cho thấy sự cần thiết phải đổi mới chương trình đào tạo đáp ứng với đổi mới giáo dục phổ thông 2018.

2.4.1. Định hướng về mục tiêu và sản phẩm đầu ra

Luật giáo dục Đại học năm 2012 đã quy định mục tiêu giáo dục đại học là:

- Mục tiêu chung: Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo, có sức khỏe, có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc, có ý thức phục vụ nhân dân;

- Mục tiêu cụ thể: Đào tạo trình độ đại học để sinh

viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý quy luật tự nhiên – xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành đào tạo;

Vì vậy, mục tiêu chương trình phải được xây dựng với yêu cầu định hướng nghề nghiệp một cách rõ ràng và có hệ thống, mục tiêu chương trình đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho HS.

Cấu trúc của chương trình đổi mới đòi hỏi mục tiêu, định hướng đổi mới trong giáo dục đại học là cực kỳ quan trọng. Do đó cấu trúc mục tiêu chương trình đổi mới trong giáo dục đại học đòi hỏi:

- Đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông;
- Đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp;
- Đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra.

Như vậy, mục tiêu chương trình đào tạo GV GDTC đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục phổ thông.

2.4.2. Định hướng đổi mới về nội dung và thời lượng

Nội dung chương trình có tính chất quyết định về phạm vi và mức độ hoàn thành mục tiêu của chương trình. Vì vậy, nội dung chương trình cần được thiết kế theo định hướng:

- Nội dung chương trình được thiết kế và xây dựng theo hướng nội dung chương trình môn thể thao tự chọn ở cấp trung học phổ thông.
- Để trang bị cho GV GDTC có đủ năng lực đáp ứng dạy phổ thông theo chương trình đổi mới (các môn thể thao tự chọn) đòi hỏi:
 - + GV có năng lực phát triển chương trình;
 - + GV có năng lực tự xây dựng hệ thống bài giảng;
 - + GV có năng lực tổ chức các hoạt động dạy học.
- Định hướng đổi mới đào tạo GV GDTC trong đào tạo đại học đòi hỏi số tiết phải tăng lên, đồng nghĩa hàm lượng nội dung, kiến thức của từng môn thể thao cũng phải tăng lên, đảm bảo cho họ lựa chọn được các môn thể thao đáp ứng được giảng dạy ở phổ thông, họ không chỉ giảng dạy trong 1 năm mà có thể giảng dạy trong 3 năm (lớp 10,11,12).

Thí dụ: Đối với giảng dạy môn Cầu lông. Chương trình 2006 dạy một số kỹ thuật phát cầu, đánh cầu, đập cầu v.v,.. nhưng chương trình 2018 có rất nhiều nội dung, hình thức dạy mới ở mức cao hơn và tầm cao hơn đó là về kiến thức, kỹ năng, tổ chức và phương pháp dạy học. Trước đây kiến thức và kỹ

năng của sinh viên mới ra trường chỉ dạy trong 1 học kỳ hoặc 1 năm nhưng chương trình 2018 dạy ở lớp 10, nhưng đến lớp 11, lớp 12 ở mức cao hơn, động tác khó hơn, cấu trúc bài tập phức tạp hơn.

Do đó, tăng cường nội dung của từng môn thể thao và để đáp ứng được yêu cầu đó phải tăng hàm lượng về thời gian, trên cơ sở đó phát huy một cách hiệu quả về tự học, tự rèn luyện.

2.4.3. Định hướng đổi mới về tổ chức đào tạo

Tổ chức đào tạo phải coi trọng việc bồi dưỡng ý thức tự giác trong học tập, năng lực tự học, tự nghiên cứu, phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng thực hành, tạo điều kiện cho người học tham gia nghiên cứu thực nghiệm, ứng dụng trong cùng một nội dung đào tạo, cùng một thời lượng đào tạo phải giải quyết hai nhiệm vụ:

- Trang bị kiến thức và kỹ năng chuyên môn;
- Trang bị kiến thức và kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm.

Vì vậy, việc triển khai tổ chức thực hiện giờ học theo hướng:

- Vừa trang bị kiến thức và kỹ năng môn thể thao, vừa tạo điều kiện để sinh viên ứng dụng kiến thức và kỹ năng đã học ngay trong giờ học;
- Mỗi giờ học mà trong đó sinh viên vừa là chủ

thể vừa là khách thể, có nghĩa là trong đó họ vừa là học trò vừa được thực tập vai trò của người GV;

- Giảng viên triển khai giờ học theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của sinh viên, tạo điều kiện cho sinh viên có sự thâm nhập sâu vào nội dung, mục tiêu, định hướng hoạt động của giờ học;

- Coi mỗi giờ học là hoạt động cung cấp nguyên liệu, bài tập để sinh viên triển khai hoạt động tự học tập.

3. KẾT LUẬN

Trước yêu cầu cần đổi mới giáo dục phổ thông, đổi mới giáo dục đại học phải đi trước một bước, phải đưa sinh viên tiếp cận đổi mới đó:

- Một mặt phải bám theo chuẩn nghề nghiệp;
- Một mặt phải đổi mới nội dung đào tạo giúp cho sinh viên khi ra trường có khả năng giải quyết tốt nhiệm vụ dạy học.

Trong giáo dục phổ thông và trong giáo dục đại học có rất nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau, việc trang bị cho sinh viên những phương pháp mang tính đặc thù là cần thiết. Tuy nhiên cũng cần trang bị các phương pháp dạy học khác như phương pháp diễn đạt, phương pháp phát vấn câu hỏi, phương pháp kiểm tra đánh giá, phương pháp ra đề thi... Cần phải trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản mang tính cốt lõi nhất.



Ảnh minh họa (nguồn Internet)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu CNH-HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.
2. Bộ GD-ĐT, Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về chương trình tổng thể (giáo dục phổ thông trong đó có chương trình môn học GDTC).
3. Chương trình đào tạo GV dạy môn học GDTC của 6 trường đại học sư phạm.

Nguồn bài báo: Trích từ kết quả nghiên cứu tổng hợp các nguồn tài liệu, các công trình nghiên cứu khoa học có liên quan của nhóm tác giả.

Ngày nhận bài: 12/6/2023; **Ngày duyệt đăng:** 20/10/2023.